

KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH (trang 71-82)

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TRONG CÁC CÔNG TY CỔ PHẦN THUỘC TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

NGUYỄN VĂN BƯỞI, VŨ THỊ HIỀN, *Trường Đại học Mỏ-Địa Chất*

Tóm tắt: *Mô hình Công ty cổ phần trong Tập đoàn kinh tế nhà nước đã được áp dụng và triển khai trong nền kinh tế của nước ta và được coi là mô hình phù hợp với nền kinh tế thị trường. Vấn đề quản lý và năng lực quản lý của người đại diện phần vốn nhà nước đầu tư vào các Công ty cổ phần (CTCP) luôn là vấn đề được quan tâm và hết sức cần thiết. Bài báo tập trung phân tích thực trạng quản lý vốn nhà nước tại CTCP của Vinacomin, chỉ ra những bất hợp lý và nguyên nhân. Giúp cho các nhà quản lý nhà nước có phương hướng tăng cường quản lý và nâng cao năng lực của người đại diện phần vốn nhà nước để bảo toàn và nâng cao hiệu quả quản lý vốn nhà nước tại CTCP trong Vinacomin.*

1. Mở đầu

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin) đã chuyển đổi được 52 doanh nghiệp và bộ phận doanh nghiệp thành CTCP, cũng như thành lập mới 7 CTCP do Tập đoàn nắm cổ phần chi phối. Tính đến cuối năm 2012, Tập đoàn có 34 CTCP do Tập đoàn nắm cổ phần chi phối và 25 CTCP là Công ty con của Tập đoàn [2].

Khi số lượng CTCP tăng lên, vấn đề đặt ra là làm thế nào để quản lý phần vốn nhà nước trong các CTCP nhằm bảo toàn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. Vì vậy, ai là người đại diện phần vốn nhà nước và làm thế nào để phát huy được vốn nhà nước trong các CTCP là vấn đề cần được nghiên cứu và hết sức cần thiết trong thực tiễn.

Theo Nghị định số 73/2000/NĐ-CP ngày 6/12/2000 của Chính phủ về quản lý phần vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp, thì Hội đồng quản trị (HĐQT) tại các CTCP là người đại diện. Trong CTCP mà Nhà nước nắm cổ phần chi phối, người đại diện có chức năng thực hiện các quyền và nghĩa vụ cổ đông thông qua người trực tiếp quản lý do họ cử ra. Người trực tiếp quản lý có thể hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, có thể tham gia vào ban quản lý điều hành CTCP. Nhiệm vụ lớn nhất của người

đại diện được giao nắm giữ số vốn nhà nước là sử dụng có hiệu quả cao nhất số vốn nhà nước đầu tư vào CTCP thông qua luật pháp và điều lệ CTCP. Người đại diện có trách nhiệm chỉ đạo để người trực tiếp quản lý phần vốn nhà nước tại CTCP nắm quyền quản lý và điều hành CTCP; định hướng cho CTCP phát triển theo đúng mục tiêu và nhiệm vụ trong kế hoạch phối hợp kinh doanh của Tập đoàn; đảm bảo cho CTCP kinh doanh có hiệu quả. Chính vì vậy, đòi hỏi người đại diện phải có năng lực, trình độ và trách nhiệm cao trong việc thực thi nhiệm vụ, đặc biệt là phải trung thành với lợi ích của Nhà nước. Tuy nhiên, cũng cần phải phân định rõ quyền và nghĩa vụ của người đại diện và người được giao trực tiếp quản lý phần vốn nhà nước tại CTCP.

2. Thực trạng quản lý phần vốn nhà nước trong các CTCP thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt nam

2.1. Việc cử người đại diện phần vốn nhà nước

Việc thực hiện quyền của chủ sở hữu đối với phần vốn góp cổ phần của mình tại các CTCP, Vinacomin cử người đại diện phần vốn nhà nước tại CTCP, tham gia ứng cử vào HĐQT và BKS của các CTCP. Nhìn chung, tại các CTCP do Tập đoàn nắm cổ phần chi phối thì 3 chức danh chủ chốt của công ty như chủ

tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, Giám đốc điều hành đều là người do Tập đoàn đề cử. Những nhân viên này có trách nhiệm thực hiện quyền biểu quyết của Tập đoàn tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), HĐQT và Ban kiểm soát (BKS) của công ty đó theo định hướng của Tập đoàn. Tập đoàn bố trí cán bộ đại diện quản lý phần vốn theo nguyên tắc: Người được cử giữ các chức danh chủ tịch HĐQT công ty con phải là người chịu trách nhiệm chính trong số những người đại diện phần vốn của Tập đoàn ở các công ty con, đồng thời những người này phải là viên chức lãnh đạo bộ máy quản lý, điều hành Tập đoàn kiêm nhiệm. Để đảm bảo các nhân viên này trung thành bảo vệ lợi ích của Tập đoàn.

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (trước đây là Tổng Công ty than Việt Nam) đã ban hành Quyết định số 699/QĐ - HĐQT ngày 07/05/2003 quy định cụ thể việc quản lý của Tập đoàn đối với CTCP do Tập đoàn nắm cổ phần chi phối. Quy định này đã cụ thể hoá quyền hạn, trách nhiệm của Tập đoàn và những người được Tập đoàn cử trực tiếp quản lý phần vốn nhà nước ở CTCP.

2.2. Việc báo cáo của người đại diện

Để đảm bảo công tác quản lý vốn của Tập đoàn đầu tư tại các CTCP đạt hiệu quả nhằm bảo toàn và phát triển vốn, Tập đoàn vẫn thực hiện theo quyết định 699/QĐ - HĐQT năm 2003 hướng dẫn chế độ báo cáo của người đại diện đối với chủ sở hữu.

Trước khi đưa ra thảo luận, biểu quyết tại HĐQT, Ban giám đốc, ĐHĐCĐ của công ty thì những người đại diện phải bàn bạc thống nhất, sau đó người chịu trách nhiệm chính trong số những người đại diện báo cáo xin ý kiến Tập đoàn những vấn đề trọng yếu như: Phương hướng, chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh dài hạn và hàng năm của công ty; sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty; tăng, giảm vốn điều lệ của công ty; thành lập công ty con, chi nhánh của công ty; quyết định đầu tư (bao gồm cả đầu tư ra ngoài doanh nghiệp) hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; bầu, miễn nhiệm, bổ nhiệm, thay thế

thành viên HĐQT và BKS công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng công ty.

- Thông qua các chỉ tiêu chính về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm, bao gồm các chỉ tiêu về bảo toàn vốn, lợi nhuận trước thuế, chia lợi tức, thu nhập bình quân của người lao động (các chỉ tiêu này yêu cầu báo cáo Tập đoàn trước thời điểm công ty tổ chức ĐHĐCĐ 1 tháng).

Người chịu trách nhiệm chính trong số những người đại diện phần vốn của Tập đoàn có trách nhiệm thực hiện báo cáo định kỳ với Tập đoàn, gồm các báo cáo, phân tích đánh giá kết quả kinh doanh, tình hình quản lý và sử dụng vốn tại công ty, khả năng thanh toán, phân chia lợi tức và các quyền lợi khác, kiến nghị biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả vốn kinh doanh của Tập đoàn đầu tư tại các công ty con.

2.3. Về chế độ, chính sách đối với người đại diện phần vốn

- Người đại diện phần vốn của Tập đoàn nếu tham gia Ban điều hành công ty thì hưởng lương và phụ cấp tại CTCP và do CTCP chi trả.

- Người đại diện phần vốn của Tập đoàn hoạt động kiêm nhiệm (tham gia HĐQT, Ban kiểm soát nhưng không làm việc chuyên trách) thì được doanh nghiệp trả thù lao hoặc phụ cấp kiêm nhiệm, nhưng Tập đoàn yêu cầu cán bộ đó không được nhận trực tiếp khoản thù lao hoặc phụ cấp trên, mà đề nghị doanh nghiệp chuyển số tiền đó về tài khoản của Tập đoàn. Đến cuối năm Tập đoàn sẽ kiểm tra mức độ hoàn thành nhiệm vụ quản lý vốn của từng cán bộ để khen thưởng xứng đáng, nếu hoàn thành tốt nhiệm vụ mức thưởng này cao hơn nhiều so với tổng số tiền thù lao hoặc phụ cấp trách nhiệm mà họ được hưởng ở công ty. Tổng mức thưởng đối với người quản lý vốn tham gia tại các công ty một năm không quá 1,5 tháng lương. Nếu có vi phạm thì tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bãi nhiệm chức vụ đại diện tại CTCP.

2.4. Những hạn chế và nguyên nhân

a. Những hạn chế

- Những người đại diện chủ sở hữu trong các CTCP vẫn mang nặng thói quen quản trị, điều hành theo kiểu hành chính. Trình độ của

cán bộ quản lý, điều hành công ty trong nhiều trường hợp không có thực chất và không có cơ chế kiểm tra, giám sát thẩm định năng lực một cách thường xuyên. Việc bầu và bổ nhiệm các chức danh quan trọng, chủ chốt trong doanh nghiệp mang nặng tính hình thức và theo nhiệm kỳ khiến tâm lý tranh thủ quyền lực lẫn tâm huyết, nỗ lực cống hiến, mối quan hệ chông chéo giữa chức năng quản lý nhà nước với trách nhiệm quản lý điều hành công ty của những người được cử đại diện phần vốn chủ sở hữu.

- Cơ chế giám sát lỏng lẻo

Theo quy định tại khoản 11, điều 2, quy chế quản lý tài chính của Công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác, thì đại diện chủ sở hữu công ty nhà nước là HĐQT Tập đoàn. Trong khi đó Tập đoàn lại ủy quyền lại cho người khác thực hiện nghĩa vụ, quyền hạn thay mình.

Như vậy, bằng một cách thức rất hành chính, đại diện của đại diện, cơ chế quản lý trao quyền cho những giám sát, quản lý nguồn vốn nhà nước nhưng họ lại không có điều kiện sâu sát với hoạt động của các Công ty, thiếu hiểu biết về sản xuất kinh doanh của Công ty. Cung cách quản lý lại nặng tính mệnh lệnh hành chính, thủ tục giấy tờ, hội họp, báo cáo, rút kinh nghiệm... dẫn đến tính răn đe, ngăn chặn, giám sát không có. Cơ chế ấy cũng triệt tiêu tính hiệu quả của hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát thông qua các cơ quan tài chính có thẩm quyền đối với công tác tài chính của CTCP.

- Việc trả tiền thù lao, phụ cấp trách nhiệm, mức thưởng cho người đại diện quản lý phần vốn của nhà nước tại CTCP còn thấp, chưa đủ khuyến khích các nhân viên này và rất khó để các nhân viên này trung thành bảo vệ lợi ích của Tập đoàn.

b. Nguyên nhân

- Vốn của Tập đoàn đầu tư vào các CTCP là vốn nhà nước – thuộc sở hữu toàn dân, người đại diện phần vốn nhà nước tại CTCP đều không phải là người bỏ vốn ra kinh doanh nên vì nhiều lý do họ đã không làm tốt chức năng đại diện một cách thực chất, trách nhiệm lại không rõ ràng, chế tài yếu. Đây là nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng tham ô, tham nhũng trong các CTCP. Đối với các CTCP trong

Vinacomin chưa xảy ra các vụ vi phạm lớn song đã xảy ra trong các Tập đoàn lớn và các công ty cổ phần trong cả nước xảy ra ngày càng nhiều, càng nghiêm trọng như Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, Tập đoàn Vinashin, Vinalines...

- Năng lực và hiểu biết của người đại diện về quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần còn hạn chế hiểu biết về chức năng, nhiệm vụ được giao còn hạn chế. Cung cách làm việc mang nặng tính mệnh lệnh hành chính.

- Quy chế quản lý tài chính DNNN đã có nhưng trách nhiệm chưa rõ ràng, cơ chế giám sát lỏng lẻo, chế tài yếu.

- Chế độ tiền lương, tiền thưởng còn thấp chưa đủ hấp dẫn để người đại diện trung thành với lợi ích của Nhà nước.

3. Kết luận và kiến nghị

a. Kết luận:

Thực trạng quản lý vốn Nhà nước tại các công ty cổ phần đang bộc lộ sự bất hợp, trình độ cán bộ quản lý còn thấp, thiếu hiểu biết, sâu sát hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ chế quản lý giám sát còn lỏng lẻo, chế tài yếu, chế độ tiền lương, thưởng còn thấp chưa đủ hấp dẫn để người đại diện trung thành với lợi ích của Nhà nước.

b. Kiến nghị:

- Cần tăng cường năng lực pháp luật và hiểu biết công nghệ, sản xuất kinh doanh của người đại diện quản lý phần vốn Nhà nước trong Công ty cổ phần.

- Cần tăng cường giám sát người đại diện từ bên trong và bên ngoài CTCP, nâng cao chất lượng giám sát, có chế độ đãi ngộ xứng đáng và có chế tài cụ thể đối với người đại diện không hoàn thành nhiệm vụ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Tổng Công ty Than Việt Nam, 2003. Quyết định số 699/QĐ - HĐQT ngày 07/05/2003 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Than Việt Nam.

[2]. Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, 2009. Báo cáo số 552/CV-ĐMDN ngày 10/2/2009 về kết quả sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, Hà Nội.

(xem tiếp trang 92)

SUMMARY

The current of state capital management in joint stock companies under Vietnam Coal - Mineral industries Group

Nguyen Van Bui, Vu Thi Hien, *University of Mining and Geology*

The paper shows the current status of state capital management in joint stock companies including irrationality, low management level, lack of understanding of joint stock company activities, lax supervision mechanism, weak sanctions and low remuneration. Thus, there is a demand for strengthening the legal capacity and business operation understanding of the state capital management representative in joint stock companies.